THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 690/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Chỉ đạo điều hành giá

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo điều hành giá (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) để nghiên cứu, giúp Thủ tướng Chính phủ quyết định các chủ trương, định hướng quản lý, điều hành giá; biện pháp điều hành giá, bình ổn giá đối với các hàng hóa, dịch vụ quan trọng, thiết yếu nhằm kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ trong từng thời kỳ.

Điều 2. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Nhiệm vụ:

2. Nghiên cứu, giúp Thủ tướng Chính phủ:

a) Xem xét, phê duyệt hoặc quyết định những chủ trương, định hướng lớn về quản lý điều hành giá trong từng thời kỳ; thực hiện đồng bộ các chính sách về giá các hàng hóa, dịch vụ quan trọng, thiết yếu;

b) Quyết định các biện pháp điều hành giá cụ thể đối với một số hàng hóa, dịch vụ quan trọng, thiết yếu phù hợp trong từng thời kỳ; thực hiện các biện pháp bình ổn giá đối với các hàng hóa, dịch vụ quan trọng, thiết yếu;

c) Chỉ đạo các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện quản lý nhà nước về giá phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ về kiềm chế lạm phát ổn định kinh tế vĩ mô trong từng thời kỳ;

d) Xử lý một số vấn đề khác liên quan đến điều hành giá một số hàng hóa, dịch vụ quan trọng, thiết yếu khi được Thủ tướng Chính phủ giao;

đ) Tổ chức thảo luận, hội thảo, lấy ý kiến của các chuyên gia, các nhà khoa học, hiệp hội các ngành hàng, tổ chức và các cá nhân có liên quan về những chủ trương, chính sách, giải pháp quản lý, điều hành giá khi cần thiết;

e) Khảo sát, nghiên cứu thực tiễn trong và ngoài nước trong phạm vi nhiệm vụ được giao nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Quyền hạn:

Ban Chỉ đạo có quyền yêu cầu các Bộ, cơ quan, đơn vị, tổ chức sản xuất, kinh doanh liên quan cung cấp thông tin, tài liệu liên quan để phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng và đột xuất.

Trưởng Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Chính phủ, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Bộ Tài chính để phục vụ công việc của Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Quyền hạn và trách nhiệm của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo:

Bộ Tài chính là cơ quan được giao nhiệm vụ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo, chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy của Bộ Tài chính để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế làm việc do Trưởng Ban Chỉ đạo quy định.

Điều 5. Thành viên Ban Chỉ đạo gồm:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo: Phó Thủ tướng Chính phủ.

2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo: Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo gồm: Lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Văn phòng Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Việc điều chỉnh danh sách thành viên Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định cho phù hợp trong từng thời kỳ.

Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo điều hành giá:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo:

a) Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

b) Phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo; điều hành chung hoạt động Ban Chỉ đạo để thực hiện các nhiệm vụ của Ban;

c) Triệu tập và chủ tọa các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo. Trong trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo;

d) Tổ chức và chủ tọa các hội thảo, thảo luận tham khảo ý kiến của chuyên gia, nhà khoa học, tổ chức và các cá nhân liên quan;

đ) Thành lập nhóm giúp việc Ban Chỉ đạo để nghiên cứu chính sách tổ chức hoạt động để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo;

e) Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo;

g) Được huy động cán bộ kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo:

a) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành phiên họp Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt;

b) Chỉ đạo trực tiếp nhóm giúp việc Ban Chỉ đạo;

c) Chịu trách nhiệm là người phát ngôn chính thức với các cơ quan truyền thông về nội dung và kết quả các cuộc họp Ban Chỉ đạo điều hành giá.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo:

a) Chủ động báo cáo tình hình quản lý, điều hành bình ổn giá và kiến nghị biện pháp xử lý các mặt hàng thuộc chức năng nhiệm vụ của Bộ, ngành mình quản lý;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo, các cuộc thảo luận, hội thảo do Ban Chỉ đạo tổ chức;

c) Chuẩn bị đóng góp ý kiến về các nội dung trong cuộc họp. Ý kiến tham gia của các thành viên là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác;

d) Được quyền bảo lưu ý kiến nếu khác với ý kiến kết luận của chủ tọa cuộc họp và được báo cáo đầy đủ lên Thủ tướng Chính phủ;

đ) Được cung cấp thông tin và các tài liệu liên quan; đồng thời, chịu trách nhiệm bảo mật về các thông tin, tài liệu được cung cấp theo quy định;

e) Không nhân danh thành viên của Ban Chỉ đạo để tuyên truyền những thông tin, chủ trương khác với chủ trương chính sách và kết luận thống nhất chung của Ban Chỉ đạo.

Điều 7. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo:

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Tài chính.

2. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được sử dụng để chi cho các hoạt động của Ban Chỉ đạo như: Họp, hội thảo, nghiên cứu, khảo sát trong và ngoài nước,

công tác văn phòng, điều kiện vật chất cho các thành viên Ban Chỉ đạo và nhóm giúp việc Ban Chỉ đạo theo quy định hiện hành.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 9. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và các thành viên Ban Chỉ đạo nêu tại Điều 5 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

Phụ lục
THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH GIÁ
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 690/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Bộ/ngành	
1	Phó Thủ tướng Chính phủ: Vũ Văn Ninh		Trưởng Ban
2	Bộ trưởng Bộ Tài chính		Phó Trưởng ban
3	01 Thứ trưởng Bộ Tài chính		Thành viên
4	01 Thứ trưởng Bộ Công Thương		Thành viên
5	01 Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và đầu tư		Thành viên
6	01 Thứ trưởng Bộ Y tế		Thành viên
7	01 Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo		Thành viên
8	01 Thứ trưởng Bộ Giao thông Vận tải		Thành viên
9	01 Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		Thành viên
10	01 Phó chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ		Thành viên
11	01 Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		Thành viên